TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ XUÂN** **THÀNH PHỐ HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **157**/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Xuân, ngày 25 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ngọc L, sinh năm 1997; địa chỉ: Tổ dân phố Kim Ngọc, phường L, quận P, thành phố H; Chỗ ở: Nhà số 10 kiệt 108 Trưng Nữ Vương, phường P, thị xã H, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Cao Th, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố Kim Ngọc, phường L, quận P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Ngọc L và anh Đỗ Cao Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị Ngọc L và anh Đỗ Cao Th xác nhận có 01 người con chung là cháu Đỗ Cao Phúc T, sinh ngày 18/5/2018. Chị L, anh Th thỏa thuận giao cháu T cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không chịu thi hành án đủ khoản tiền nói trên thì hàng tháng còn phải chịu một khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Ngọc L và anh Đỗ Cao Th xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Ngọc L tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001056 ngày 17/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, thành phố Huế. Chị Lê Thị Ngọc L đã nộp đủ.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- Chi cục THADS quận Phú Xuân;
- UBND phường Long Hồ, quận Phú Xuân;
(*ĐKKH số 06 ngày 15/01/2018*);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Hằng